

Ninh Hòa, ngày 01 tháng 8 năm 2019

**Áp dụng biện pháp xử lý hành chính
đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc**

Với thành phần tiến hành phiên họp gồm có:

1. *Thẩm phán*: Bà **Đặng Thị Ái Vy**
2. *Thư ký phiên họp*: Bà **Đặng Thị Hồng Thủy**

Họ và tên: **Trương T** Giới tính: Nam

Sinh ngày 02 tháng 6 năm 1995

Dân tộc: Kinh

Tôn giáo: Không

Trình độ văn hóa: 10/12

Nguyên quán: NH, Khánh Hòa.

Hộ khẩu thường trú: Thôn P, xã X, thị xã N, Khánh Hòa.

Chỗ ở: Thôn P, xã X, thị xã N, Khánh Hòa.

Nghề nghiệp: Lao động tự do.

Tiền án: Không.

Tiền sự: Ngày 07/3/2019 bị Công an xã X xử phạt vi phạm hành chính 750.000đ về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy; Ủy ban nhân dân xã X, thị xã N áp dụng biện pháp giáo dục tại xã, phường, thị trấn thời hạn 03 tháng, kể từ ngày 29/3/2019 theo Quyết định số 56/QĐ-UBND ngày 29/3/2019.

Con ông Trương Tấn T và bà Phùng Thi Tuyết H

Ông Trương T vắn mắt tai phiên họp.

Có sự tham gia của:

1. Đại diện cơ quan đề nghị: Ông **Trần Văn Nhi**; Chức vụ: Chuyên viên phòng Lao động - Thương binh và Xã hội thị xã N theo Văn bản ủy quyền số 592/LĐTBXH ngày 22/7/2019 của Trưởng phòng Lao động - Thương binh và Xã hội thị xã N, Khánh Hòa.

2. Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã N: Ông **Trần Thanh Sơn**; Chức vụ: Kiểm sát viên.

NHẬN THẤY:

Tóm tắt hành vi vi phạm của người bị đề nghị áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc:

Ngày 23/6/2019, T mua ma túy của 01 người thanh niên tên Đô (không rõ nhân thân lai lịch) với giá 200.000 đồng rồi mang về nhà sử dụng hết một mình. Đến ngày 25/6/2019, Công an xã X, thị xã N mời Trương T về trụ sở làm việc, tiến hành xét nghiệm chất ma túy bằng phương tiện kỹ thuật (que thử Fastep) thì phát hiện T dương tính với chất ma túy (methamphetamin) nên tiến hành lập biên bản vi phạm hành chính về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy. T khai nhận bắt đầu sử dụng ma túy đá từ năm 2019 và là đối tượng bị áp dụng biện pháp giáo dục tại xã, phường, thị trấn theo Quyết định số 56/QĐ-UBND của chủ tịch Ủy ban nhân dân xã X, thị xã N.

Ngày 28/6/2019 chủ tịch Ủy ban nhân dân xã X, thị xã N đã ban hành Quyết định số 93/QĐ-UBND về việc chấm dứt việc áp dụng biện pháp giáo dục tại xã, phường, thị trấn đối với Trương T.

Ngày 28/6/2019, Công an xã X, thị xã N ra thông báo về việc lập hồ sơ đề nghị áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với Trương T.

Tại công văn số 591/LĐTBOXH ngày 22/7/2019, Phòng Lao động - Thương Binh và Xã hội thị xã N đề nghị Tòa án nhân dân thị xã N áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc tại Cơ sở cai nghiện ma túy tỉnh Khánh Hòa đối với Trương T là 12-24 tháng.

Tại phiên họp đại diện Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội thị xã N đề nghị Tòa án nhân dân thị xã N áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc tại Cơ sở cai nghiện ma túy tỉnh Khánh Hòa đối với Trương T, thời hạn là 24 tháng.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã N phát biểu quan điểm: Tòa án đã thực hiện đúng quy định của Pháp lệnh số 09/2014/UBTVQH13 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về trình tự, thủ tục xem xét, quyết định áp dụng các biện pháp xử lý hành chính tại Tòa án. Đề nghị Thẩm phán - Chủ trì phiên họp chấp nhận đề nghị của Phòng Lao động - Thương Binh và Xã hội thị xã N về việc áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc tại Cơ sở cai nghiện ma túy tỉnh Khánh Hòa đối với Trương T, thời hạn là 24 tháng.

Người bị đề nghị Trương T vắng mặt tại phiên họp nên không có lời trình bày.

XÉT THẤY:

Về thủ tục tố tụng: Người bị đề nghị Trương T đã được Tòa án triệu tập họp lệ tham gia phiên họp nhưng vắng mặt. Căn cứ vào khoản 2 Điều 19 của Pháp lệnh trình tự, thủ tục xem xét, quyết định áp dụng các biện pháp xử lý hành chính tại Tòa án nhân dân. Quyết định tiến hành phiên họp vắng mặt người bị đề nghị Trương T.

Về nội dung: Công an xã X, thị xã N đã lập hồ sơ đề nghị áp dụng biện pháp xử lý hành chính đối với Trương T bằng biện pháp đưa vào Cơ sở cai nghiện bắt buộc theo quy định tại Điều 95 của Luật xử lý vi phạm hành chính. Việc lập hồ sơ đề nghị của Công an xã X phù hợp với quy định tại Điều 103 Luật xử lý vi phạm hành chính và đã tuân thủ đúng thời hiệu xử lý vi phạm hành chính. Hồ sơ đề nghị áp dụng biện pháp xử lý vi phạm hành chính do Công an xã X lập đối với Trương T đã được Phòng tư pháp thị xã N kiểm tra và kết luận đảm bảo tính pháp lý. Căn cứ vào hồ sơ đề nghị, Trương

phòng Lao động - Thương Binh và Xã hội thị xã N đã phát hành công văn số 591/LĐTBXH ngày 22/7/2019 về việc đề nghị Tòa án nhân dân thị xã N áp dụng biện pháp hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc là phù hợp với Điều 104 Luật xử lý vi phạm hành chính. Như vậy, hồ sơ đề nghị đầy đủ; việc đề nghị áp dụng biện pháp hành chính nêu trên đảm bảo đúng trình tự, thủ tục, thẩm quyền và thời hiệu theo quy định.

Xét nhân thân, mức độ nhận thức của đối tượng thì Trương T là người có 01 tiền sự về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy. Căn cứ kết quả xét nghiệm và các tài liệu trong hồ sơ cho thấy Trương T là đối tượng nghiện ma túy, đã từng bị áp dụng biện pháp giáo dục tại xã, phường, thị trấn nhưng vẫn tiếp tục vi phạm. Hành vi của Trương T đã vi phạm quy định tại điểm 3 Điều 3 của Luật phòng chống ma túy và quy định tại khoản 1 Điều 96 của Luật xử lý vi phạm hành chính. Đồng thời, xét đề nghị của người đại diện cơ quan đề nghị là có căn cứ, phù hợp với quy định của pháp luật nên chấp nhận.

Do vậy, áp dụng khoản 1 Điều 96 Luật xử lý vi phạm hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với Trương T để chữa bệnh, lao động, học tập dưới sự quản lý của cơ sở cai nghiện bắt buộc là cần thiết.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với **Trương T**.

2. Thời gian chấp hành tại cơ sở cai nghiện bắt buộc là **02 (hai) năm**, kể từ ngày người bị áp dụng biện pháp xử lý hành chính bị tạm giữ để đưa đi cơ sở cai nghiện bắt buộc. Nơi cai nghiện: Cơ sở cai nghiện ma túy tỉnh Khánh Hòa.

3. Quyền khiếu nại của người bị đề nghị, quyền kiến nghị của Phòng Lao động - Thương Binh và Xã hội thị xã N, quyền kháng nghị của Viện kiểm sát nhân dân thị xã N là 03 (ba) ngày làm việc, kể từ ngày Tòa án công bố quyết định.

4. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày hết thời hạn khiếu nại, kiến nghị, kháng nghị mà không có khiếu nại, kiến nghị, kháng nghị.

5. Cơ quan thi hành quyết định: Công an thị xã N; Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội thị xã N.

Nơi nhận:

- VKSND thị xã N;
- Phòng LĐTB&XH thị xã N;
- Công an thị xã N;
- UBND xã X;
- Người bị áp dụng;
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN

Đặng Thị Ái Vy